TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 590/2017/HSPT
Ngày: 20/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tú Oanh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Thành

Ông Phan Văn Yên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Đặng Như Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 408/2017/HSPT ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Trần Minh K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 225/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh K (K1); sinh ngày 26/11/1994 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam; Thường trú: thôn B, xã P, huyện B1, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: tỉnh lộ 8, ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn H (chết) và bà Lâm Thị H1; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

(Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Minh T và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ ngày 22/3/2016, Nguyễn Minh T, Nguyễn Tuyết M, Hồ Thanh L, Nguyễn Thanh B đến quán bia sệt ấp T, xã T1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ăn uống. Lúc này, Châu Phong H, Trần Minh K, Huỳnh Tuấn V, Trần Thanh D, Huỳnh Thị Y P đang ăn uống tại bàn kế bên, do quen L nên D sang bàn T uống một lý bia rồi quay về bàn mình. Sau đó, H rủ cả nhóm đi Bình

Dương uống rượu, vì xe của K nổ lớn tiếng sợ bị cảnh sát giao thông phạt nên H chở K về nhà mượn xe khác, khi xe nổ lớn tiếng T có nhìn H, K.

Đến 23 giờ cùng ngày, khi nhóm của T thanh toán tiền xong, T điều khiển xe Suzuki Viva biển số 53R-5318 chở M về. Hào điều khiển xe gắn máy biển số 52N7-9888 chở K đi lấy nón bảo hiểm. Khi đến ấp T, xã T1, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh H thấy T đang chở M nên H rủ K đuổi đánh T, K đồng ý. H điều khiển xe áp sát và nói T dừng xe, làm T, M té ngã xuống đường. Sau đó, H, K xuống xe tiếp tục dùng tay đánh, dùng chân đạp T, T bỏ chạy về hướng quán bia sệt, K nhặt một cục đá nhựa đường ném trúng lưng T và nhặt một cục đá khác lên xe H tiếp tục đuổi theo T, T bỏ chạy đến trước nhà ấp T thì đứng lại. Thấy H chở K bằng xe máy đuổi theo, trên tay K có cầm một cục đá nên T lấy dao bấm dài khoảng 20 cm trong túi phải ra cầm bên tay trái. Khi H, K chạy xe đuổi kịp thì T đứng trước đầu xe đối diện H rồi dùng dao đâm từ trên xuống trúng một nhát vào ngực làm H gục trên xe và ngã xuống đất, K xuống xe tay cầm cục đá, T cầm dao đứng đối diện K, K bỏ chạy về hướng quán bia sệt. Sau đó, T chạy đến chỗ M đứng đưa dao cho M giữ và nói vừa dùng dao đâm H, không biết sống chết ra sao. T chở M về đến nhà thì T chạy đến cần P, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ném dao xuống sông, hiện không thu hồi được. H được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong.

Ngày 23/3/2016 T đến công an xã T, huyện C đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 317-16/KLGĐ-PY ngày 17/5/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "Châu Phong H chết do sốc mất máu cấp bởi vết thương đâm thủng quai động mạch chủ. Trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 65mg/100ml"

Tại bản án hình sự sơ thẩm 225/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009

Xử phạt bị cáo Trần Minh K (K1) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 06/7/2016 bị cáo Trần Minh K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Minh K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định bản án số 225/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017, của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Trần Minh K về tội "Gây rối trật tự công cộng", theo khoản 1 Điều 245 BLHS là có căn cứ.

Bị cáo Trần Minh K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do bị cáo đã ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn mẹ bị cáo đang bệnh nặng cần người chăm sóc.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Mặc dù không có mâu thuẫn gì cụ thể, mà chỉ vì thích thể hiện nên chính người bị hại đã rủ bị cáo Trần Minh K đuổi đánh T, K đã đồng ý cùng với người bị hại đuổi đánh, truy sát Nguyễn Minh T đến cùng, dẫn đến hậu quả xảy ra là Nguyễn Minh T đã dùng dao đâm Châu Phong H tử vong.

Bị cáo Trần Minh K có hành vi dùng tay, chân để đánh và dùng đá để ném bị cáo Nguyễn Minh T, gây rối trật tự công cộng, là nguyên nhân cơ bản gây ra hậu quả nghiêm trọng là chết một người. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự trị an chung của xã hội, mà còn gây tâm lý bất ổn trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trần Minh K và xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào mới để làm cơ sở xin giảm nhẹ hình phạt nên kháng cáo của bị cáo K không có cơ sở để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Do yêu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ Luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh K (K1). Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K (K1) phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh K (K1) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
-BCTN (1);
- Lưu (3) 14b (Án39)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Tú Oanh